National Basketball Association (NBA, hay còn được biết tới là "Giải bóng rổ nhà nghề Mỹ" ở truyền thông tiếng Việt) là giải đấu bóng rổ chuyên nghiệp ở Bắc Mỹ bao gồm 30 đội (29 ở Hoa Kỳ và 1 ở Canada). Đây là một trong các giải đấu thể thao chuyên nghiệp lớn ở Hoa Kỳ và Canada, và được coi là giải đấu bóng rổ chuyên nghiệp hàng đầu trên thế giới.

Giải bóng rổ Nhà nghề Mỹ (NBA) được thành lập tại thành phố New York vào ngày 6 tháng 6 năm 1946 với tên gọi Basketball Association of America (BAA). Nó đổi tên thành National Basketball Association vào ngày 3 tháng 8 năm 1949, sau khi sáp nhập với giải đấu cạnh tranh National Basketball League (NBL). Năm 1976, NBA và American Basketball Association (ABA) hợp nhất, thêm bốn đội bóng vào NBA.

Mùa giải thường niên của NBA diễn ra từ tháng 10 đến tháng 4, với mỗi đội chơi 82 trận. Giải đấu playoff kéo dài đến tháng 6, với đỉnh cao là trận tranh chức vô địch NBA Finals. Tính đến năm 2020, các cầu thủ NBA là những vận động viên được trả lương cao nhất thế giới tính theo mức lương trung bình hàng năm cho mỗi cầu thủ. NBA là thành viên tích cực của USA Basketball (USAB), được FIBA (Liên đoàn bóng rổ quốc tế) công nhận là cơ quan quản lý quốc gia về bóng rổ ở Hoa Kỳ. Một số văn phòng nhóm quốc tế cũng như cá nhân của giải đấu được chuyển ra khỏi trụ sở chính ở Midtown Manhattan, trong khi các studio NBA Entertainment và NBA TV được chuyển ra khỏi văn phòng ở Secaucus, New Jersey. Ở Bắc Mỹ, NBA là giải đấu thể thao chuyên nghiệp giàu có thứ ba sau National Football League (NFL) và Major League Baseball (MLB) theo doanh thu, và nằm trong top 4 thế giới.

Boston Celtics có số chức vô địch NBA nhiều nhất với 18 lần, và cũng là đương kim vô địch giải đấu khi đã đánh bại Dallas Mavericks trong NBA Finals 2024.

Giải đấu NBA được chia thành 2 miền là Đông và Tây, mỗi miền gồm 3 khu vực với 5 đội mỗi khu vực. Các đội sẽ thi đấu qua 3 giai đoạn: Trước mùa giải (Preseason), mùa chính (Regular Season) và vòng loại trực tiếp (Playoff). Trong giai đoạn trước mùa giải, các đội thi đấu ngẫu nhiên không xếp hạng và có thể thi đấu với cả các đội nước ngoài. Trong mùa chính, mỗi đội thi đấu 82 trận gồm 4 trận với các đội cùng khu vực, 3-4 trận với các đội trong cùng miền (gồm 4 trận với 6 đội và 3 trận với 4 đội còn lại, tùy theo sắp xếp của giải đấu mỗi năm) và 2 trận với các đội thuộc miền còn lại. Kết thúc mùa chính, 6 đội có thành tích tốt nhất mỗi miền sẽ vào vòng playoff, còn 4 đội tiếp theo tham dự vòng play-in. Bắt đầu từ năm 2023, đội vô địch mùa giải chính (có thành tích tốt nhất toàn giải) sẽ nhận Cúp Maurice Podoloff, thay vì cầu thủ xuất sắc nhất mùa chính như trước đây (hiện danh hiệu này đã được thay thế bằng Cúp Michael Jordan). Bắt đầu từ mùa 2023–24, NBA tổ chức thêm giải đấu cúp trong mùa gọi là NBA In-Season Tournament, sau đổi tên thành NBA Cup từ mùa 2024–25, lấy cảm hứng từ các giải đấu cúp bóng đá châu Âu. 30 đội được chia thành 6 bảng (mỗi miền 3 bảng), mỗi bảng có 5 đội (không tương đồng với các khu vực), thi đấu vòng tròn một lượt (mỗi đội có 2 trận sân nhà và 2 trận sân khách). 6 đội nhất bảng và 2 đội nhì bảng có thành tích tốt nhất (mỗi miền 1 đội) sẽ vào vòng loại trực tiếp. Lưu ý rằng toàn bộ kết quả giải này (trừ trận chung kết) đều được tính vào bảng xếp hạng mùa chính, vì vậy NBA điều chỉnh số trận đấu để phù hợp với lịch. 22 đội bị loại sau vòng bảng sẽ thi đấu thêm 2 trận (để bù cho 2 lượt trận tứ kết và bán kết) với 2 đội khác cũng bị loại ở vòng bảng (1 trận sân nhà và 1 trận sân khách). 4 đội bị loại ở tứ kết sẽ bắt cặp thi đấu với nhau (bù cho lượt trận bán kết). Giai đoạn Play-in được giới thiệu từ mùa 2019–20, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 tại Hoa Kỳ. Năm 2020, nếu đội xếp thứ 9 kém đội xếp thứ 8 tối đa 4 trận, hai đội sẽ thi đấu theo thể thức Bo3 (Best of 3), nghĩa là đội nào thắng 2 trận trước sẽ đi tiếp, trong đó đội xếp thứ 8 có lợi thế dẫn trước 1-0. Từ năm 2021, các đội xếp từ thứ 7 đến thứ 10 mỗi miền sẽ thi đấu vòng Play-in theo thể thức nhánh thắng - nhánh thua. Vòng 1 Nhánh thắng: Đội xếp thứ 7 gặp đội xếp thứ 8; đội thắng sẽ vào vòng Playoffs với tư cách là hạt giống số 7 của miền, đội thua xuống nhánh thua. Vòng 1 Nhánh thua: Đội xếp thứ 9 gặp đội xếp thứ 10; đội thua bị loại, đội thắng đi tiếp. Vòng 2 Nhánh thua: Đội thắng ở nhánh thua gặp đội thua ở nhánh thắng; đội thắng giành vé cuối cùng vào Playoffs với tư cách là hạt giống số 8 của miền. Playoffs chính thức sau đó diễn ra với 8 đội mỗi miền, thi đấu theo thể thức loại trực tiếp 7 trận thắng 4 (Best of 7) từ vòng 1, Bán kết miền, Chung kết miền và Chung kết NBA. Đội thắng tại Chung kết NBA sẽ trở thành nhà vô địch mùa giải.

**Lịch sử NBA từ năm 1956 đến nay:**

Vào năm 1956, Boston Celtics chiêu mộ được Bill Russell – một trung phong kiệt xuất, người sau này trở thành biểu tượng của đội bóng. Dưới sự dẫn dắt của HLV Red Auerbach, Celtics thống trị giải đấu trong suốt thập niên 1960 với 11 chức vô địch NBA trong vòng 13 năm (1957–1969). Thời kỳ này chứng kiến sự cạnh tranh khốc liệt giữa Boston Celtics và các đội bóng như Los Angeles Lakers, Philadelphia 76ers và St. Louis Hawks.

Bước sang thập niên 1970, NBA trở nên cân bằng hơn khi nhiều đội khác giành chức vô địch như New York Knicks, Golden State Warriors, Washington Bullets và Portland Trail Blazers. Năm 1976, NBA sáp nhập với ABA (American Basketball Association), mang lại những tài năng lớn như Julius Erving (Dr. J) cho giải đấu, đồng thời giới thiệu cú úp rổ (slam dunk) và vạch 3 điểm (sau này chính thức áp dụng vào năm 1979).

Thập niên 1980 là thời kỳ hoàng kim với sự xuất hiện của những ngôi sao như Magic Johnson (Lakers), Larry Bird (Celtics) và Isiah Thomas (Pistons). Cuộc cạnh tranh giữa Lakers và Celtics trở thành biểu tượng, giúp NBA phát triển vượt bậc cả về chuyên môn lẫn thương mại. Cuối thập niên này, Detroit Pistons với biệt danh "Bad Boys" đã thống trị với lối chơi phòng ngự rắn.

Thập niên 1990 được đánh dấu bởi huyền thoại Michael Jordan và Chicago Bulls với 6 chức vô địch (1991–1993 và 1996–1998), tạo ra một đế chế bóng rổ vĩ đại. Jordan trở thành biểu tượng toàn cầu, góp phần nâng NBA lên tầm cao mới. Sau khi Jordan giải nghệ, giải đấu chứng kiến sự lên ngôi của các siêu sao như Shaquille O’Neal và Kobe Bryant (Lakers), Tim Duncan (Spurs), Allen Iverson (76ers)… .

Thập niên 2000, NBA tiếp tục phát triển với các đội mạnh như San Antonio Spurs (5 chức vô địch), Los Angeles Lakers (thời kỳ Kobe – Gasol), và sự nổi lên của các ngôi sao mới như LeBron James, Dwyane Wade, và Dirk Nowitzki. LeBron James đặc biệt nổi bật khi dẫn dắt Miami Heat đến 2 chức vô địch liên tiếp (2012, 2013) và tiếp tục thành công tại Cleveland Cavaliers và Los Angeles Lakers. Từ năm 2015 đến nay, Golden State Warriors nổi lên như một thế lực mới dưới sự dẫn dắt của Stephen Curry, Klay Thompson và Draymond Green, giành 4 chức vô địch (2015, 2017, 2018, 2022). Cùng với đó là những đội bóng như Milwaukee Bucks (vô địch 2021), Denver Nuggets (vô địch 2023) và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các siêu sao thế hệ mới như Giannis Antetokounmpo, Nikola Jokic, Luka Doncic, Jayson Tatum và Ja Morant. Hiện nay, NBA là giải bóng rổ lớn nhất hành tinh, thu hút hàng trăm triệu người theo dõi trên toàn thế giới, với hệ thống phát triển cầu thủ trẻ, sự đầu tư vào công nghệ, truyền thông và văn hóa khiến NBA không chỉ là một giải thể thao mà còn là biểu tượng văn hóa toàn cầu.

LUẬT BÓNG RỔ CƠ BẢN : Mỗi đội bóng rổ gồm 5 cầu thủ trên sân và tối đa 7 cầu thủ dự bị. Một đội phải có ít nhất 5 cầu thủ để trận đấu được bắt đầu chính thức. Trận đấu gồm 4 hiệp, mỗi hiệp kéo dài 10 phút theo luật FIBA hoặc 12 phút theo luật NBA. Có 2 phút nghỉ giữa hiệp 1 và 2, giữa hiệp 3 và 4, và 15 phút nghỉ giữa hiệp 2 và 3. Nếu tỉ số hòa sau 4 hiệp, các đội sẽ thi đấu hiệp phụ dài 5 phút cho đến khi có đội thắng. Cú ném thành công trong khu vực 3 điểm được tính 2 điểm. Cú ném từ ngoài vòng 3 điểm được tính 3 điểm. Ném phạt thành công được tính 1 điểm mỗi cú. Lỗi cá nhân xảy ra khi cầu thủ chạm vào người đối phương như đẩy, cản, hoặc kéo áo. Lỗi kỹ thuật được thổi khi cầu thủ có hành vi thiếu tôn trọng trọng tài hoặc đối phương. Cầu thủ phạm 5 lỗi cá nhân trong trận sẽ bị truất quyền thi đấu theo luật FIBA. Cầu thủ tấn công đứng trong khu vực hình thang quá 3 giây liên tục bị thổi lỗi 3 giây. Đội tấn công phải thực hiện cú dứt điểm trong vòng 24 giây kể từ khi kiểm soát bóng. Đội tấn công phải đưa bóng qua nửa sân trong vòng 8 giây kể từ khi bắt đầu kiểm soát. Double Dribble xảy ra khi cầu thủ dẫn bóng hai lần liên tiếp, tức là sau khi dừng bóng lại tiếp tục dẫn. Traveling là lỗi khi cầu thủ di chuyển hơn 2 bước mà không dẫn bóng. Trận đấu bắt đầu bằng quả nhảy tranh bóng giữa sân. Sau mỗi tình huống bóng chết hoặc đội phạm lỗi, đội còn lại sẽ được ném biên. Mỗi đội được thay người không giới hạn số lần, chỉ khi bóng chết. Mỗi đội được hội ý 2 lần trong hiệp 1-2, 3 lần trong hiệp 3-4, và 1 lần trong hiệp phụ. Khi thực hiện ném phạt, các cầu thủ hai bên phải đứng đúng vị trí và không được xâm nhập khu vực ném cho đến khi bóng chạm rổ. Nếu đội đang kiểm soát bóng cố tình trì hoãn trận đấu, trọng tài có thể thổi lỗi delay of game. Nếu một cầu thủ hoặc huấn luyện viên có hành vi phi thể thao nghiêm trọng, trọng tài có thể truất quyền thi đấu bằng lỗi Unsportsmanlike hoặc Disqualifying foul. Trong hiệp phụ, mỗi đội được phép mắc tối đa 4 lỗi cá nhân trước khi đối phương được hưởng ném phạt. Bóng phải được đưa vào cuộc trong vòng 5 giây kể từ khi có quyền ném biên. Nếu bóng không chạm vào vành rổ sau cú ném 24 giây, đội phòng thủ sẽ được quyền kiểm soát bóng.